

CÁC LỄ THẬT TRONG SÁCH MA-THI-Ơ
BÀI 135 - Đức Chúa Jê-sus vào thành Giê-ru-sa-lem. (Phần 4)

Ma-thi-ơ 21:1-9: Vừa khi Đức Chúa Jê-sus cùng môn đồ gần đến thành Giê-ru-sa-lem, và đã tới thành Bê-pha-giê, bên núi Ô-li-ve rồi, thì Ngài sai hai môn đồ, mà phán rằng: Hãy đi đến làng ở trước mặt các người, tức thì sẽ gặp một con lừa cái bị cột, với một con lừa con; hãy mở ra và dắt đến cho ta. Nếu có ai nói chi với các người, hãy trả lời rằng Chúa cần dùng hai con lừa đó; tức thì họ sẽ gửi lừa đi. Vả, điều ấy xảy ra để cho ứng nghiệm lời của đấng tiên tri rằng: Hãy nói với con gái thành Si-ôn rằng: Này, vua người đến cùng người, nhu mì, cưỡi lừa và lừa con, là con của lừa cái mang ách. Hai môn đồ bèn đi, và làm y theo lời Đức Chúa Jê-sus đã dạy. Hai người dắt lừa cái và lừa con, trải áo mình trên lưng lừa, và nâng Ngài cưỡi lên. Bấy giờ phần nhiều trong đám dân đông trải áo mình trên đường; kẻ khác chặt nhánh cây mà rải ra giữa đường. Đoàn dân đi trước và theo sau đều kêu lên rằng: Hô-sa-na con vua Đa-vít! Đáng khen ngợi cho Đấng nhân Danh Chúa mà đến! Hô-sa-na ở trên nơi rất cao!

Trong phần 4 này, chúng ta sẽ tập trung vào sự suy gẫm Lời Chúa Jê-sus đã phán với hai môn đồ của Ngài về việc đem hai con lừa lại cho Ngài, vì đó là sự mâu nhiệm mà Đức Chúa Trời đã dùng các tiên tri của Ngài phán trước đó phải được ứng nghiệm trong kỳ đã định rất quan trọng này.

Ma-thi-ơ 21:1-3: Vừa khi Đức Chúa Jê-sus cùng môn đồ gần đến thành Giê-ru-sa-lem, và đã tới thành Bê-pha-giê, bên núi Ô-li-ve rồi, thì Ngài sai hai môn đồ, mà phán rằng: Hãy đi đến làng ở trước mặt các người, tức thì sẽ gặp một con lừa cái bị cột, với một con lừa con; hãy mở ra và dắt đến cho ta. Nếu có ai nói chi với các người, hãy trả lời rằng Chúa cần dùng hai con lừa đó; tức thì họ sẽ gửi lừa đi.

Bản Kinh-Thánh King James version chép: ¹And when ^{G3753} they drew nigh ^{G1448} unto Jerusalem ^{G2414}, and were come ^{G2064} to Bethphage ^{G967}, unto the mount ^{G3735} of Olives ^{G1636}, then ^{G5119} sent ^{G649} Jesus ^{G2424} two ^{G1417} disciples ^{G3101}, ²Saying ^{G3004} unto them, Go ^{G4198} into ^{G1519} the village ^{G2968} over ^{G561} against ^{G561} you, and straightway ^{G2112} ye shall find ^{G2147} an ass ^{G3688} tied ^{G1210}, and a colt ^{G4454} with her ^{G846}: loose ^{G3089} them, and bring ^{G71} them unto me. ³And if ^{G1437} any ^{G5100} man say ^{G2036} ought ^{G5100} unto you, ye shall say ^{G2046}, The Lord ^{G2962} hath ^{G2192} need ^{G5532} of them; and straightway ^{G2112} he will send ^{G649} them.

Có nghĩa là: *Khi họ (Đức Chúa Jê-sus và các môn đồ của Ngài) đã tới gần Giê-ru-sa-lem, và đã tới Bê-pha-giê, bên núi Ô-li-ve, thì Đức Chúa Jê-sus sai hai môn đồ, mà phán rằng: Hãy đi đến làng ở trước mặt các người, tức thì sẽ gặp một con lừa bị cột, với một con lừa con (với chính con lừa bị cột kia); hãy cởi ra và dắt đến cho ta. Nếu có ai nói chi với các người, hãy trả lời rằng Chúa cần dùng hai con lừa đó; tức thì họ sẽ gửi lừa đi.*

Làng đối diện mà Đức Chúa Jê-sus đã phán đó là thành Bê-pha-giê, bên núi Ô-li-ve, là một làng nhỏ có vách tường xây bao quanh, nằm trên con đường dẫn từ thành Giê-ri-cô tới thành Giê-ru-sa-lem. Thành Bê-pha-giê này nằm ở sườn núi Ô-li-ve, cách thành Giê-ru-sa-lem khoảng một ki-lô-mét, trên trục đường mà Chúa Jê-sus và các môn đồ của Ngài sẽ đi qua, để vào thành Giê-ru-sa-lem.

Bê-pha-giê trong tiếng Hy-lạp là chữ Βηθφαγή- Bethphage, số 967 có nghĩa là : *“nhà của những trái vả và chưa chín”* hoặc *“nhà của những trái vả”*.

Khi nói đến nhà của những trái vả là nói đến nơi sản xuất, nơi cất chứa, nơi buôn bán trái vả cùng các sản phẩm ra từ trái vả.

Khi nói đến trái vả là nói đến cây vả, là loại cây có sự ảnh hưởng rất lớn trong cuộc sống của dân Y-sơ-ra-ên, vì đối với dân Y-sơ-ra-ên, cây vả và trái vả mang ý nghĩa của sự bình an và sự thịnh vượng.

Phục truyền luật lệ ký 8:1-20: **Hãy cẩn thận làm theo hết thảy điều răn mà ta truyền cho các người ngày nay, để các người được sống, được gia thêm, và được vào nhận lấy xứ mà Đức Giê-hô-va đã thề cùng tổ phụ các người, để ban cho các người. Hãy nhớ trọn con đường nơi đồng vắng mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đã dẫn người đi trong bốn mươi năm nầy, để hạ người xuống và thử người, để biết điều có ở trong lòng người, hoặc người có gìn giữ những điều răn của Ngài hay chẳng. Vả, Ngài có hạ người xuống, làm cho người bị đói, đoạn cho ăn ma-na mà người và tổ phụ người chưa hề biết, để khiến người biết rằng loài người sống chẳng phải nhờ bánh mà thôi, nhưng loài người sống nhờ mọi lời bởi miệng Đức Giê-hô-va mà ra. Trong bốn mươi năm nầy áo xống người không hư mòn, chân người chẳng phù lên. Vả, khá nhận biết trong lòng rằng Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sửa phạt**

người như một người sửa phạt con mình vậy. Hãy kính sợ Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, gìn giữ những điều răn của Ngài, đi theo các đường lối Ngài; vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ khiến người vào xứ tốt tươi, có nhiều khe, suối, nước sâu phun lên trong trũng và trên núi; xứ có lúa mì, lúa mạch, dâu nho, cây vả, cây lựu; dầu ô-li-ve và mật; xứ đó người sẽ ăn bánh đầy đủ, chẳng thiếu món chi; đá xứ đó là sắt, và từ trong núi người lấy đồng ra. Vậy, người sẽ ăn no nê, và ngợi khen Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, vì cơ xứ tốt tươi mà Ngài đã ban cho. Người khá cẩn thận, e quên Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, không giữ gìn những điều răn, mạng lệnh và luật lệ của Ngài, mà ngày nay ta truyền cho người chẳng; lại e sau khi đã ăn no nê, cất nhà tốt đẹp ở, thấy bò chiên của mình thêm nhiều lên, bạc, vàng, và mọi tài sản mình dư dật rồi, thì bấy giờ lòng người tự cao, quên Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, là Đấng đã đem người ra khỏi xứ Ê-díp-tô, tức khỏi nhà nô lệ chẳng. Ấy là Ngài đã dẫn người đi ngang qua đồng vắng mênh mông gồm ghềnh nầy, đầy những rắn lửa, bò kẹp, đất khô khan, chẳng có nước; Ngài khiến nước từ hòn đá rất cứng phun ra cho người; lại trong đồng vắng, Ngài ban cho người ăn ma-na mà tổ phụ người chưa hề biết, để hạ người xuống và thử người, hầu về sau làm ơn cho người. Vậy, khá coi chừng, chớ nói trong lòng rằng: Ấy nhờ quyền năng ta và sức lực của tay ta mà đoạt được những sản nghiệp nầy. Hãy nhớ lại Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, vì ấy là Ngài ban cho người sức lực đoạt được những sản nghiệp, để làm trọn sự giao ước Ngài đã thề cùng tổ phụ người, y như Ngài đã làm ngày nay. Nếu người quên Giê-hô-va Đức Chúa Trời người mà theo các thần khác, hầu việc và quì lạy trước các thần ấy, thì ngày nay ta cáo quyết rằng: Các người hầy sẽ bị diệt mất! Các người sẽ bị diệt mất như những dân tộc kia mà Đức Giê-hô-va tuyệt diệt trước mặt các người, bởi vì không nghe theo tiếng Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của các người.

Ngoại trừ cây biết điều thiện và điều ác cùng cây sự sống đời đời mà Đức Chúa Trời đã trồng nơi vườn Ê-đen ra, thì cây vả được Kinh-thánh chép xuống sớm nhất trong tất cả các loại cây mà Đức Chúa Trời đã trồng trên trái đất này và cũng là loại cây rất gần gũi với cuộc sống của người Hê-bơ-rơ cũng như các dân tộc sống trong vùng Trung-Đông.

Sáng thế ký 3:6-7: Người nữ thấy trái của cây đó bộ ăn ngon, lại đẹp mắt và quý vì để mở trí khôn, bèn hái ăn, rồi trao cho chồng đứng gần mình, chồng cũng ăn nữa. Đoạn, mắt hai người đều mở ra, biết rằng mình lỏa lồ, bèn lấy lá cây vả đóng khố che thân.

A-đam và Ê-va đã lấy lá của cây vả để che đậy sự lỏa lồ mình rồi họ ẩn mình, tránh khỏi mặt Đức Chúa Trời và điều này đã thành tiền lệ cho loài người xác thịt, luôn tìm cách ẩn tránh trước sự vinh hiển của Đức Chúa Trời, vì người ta không muốn tội lỗi mình bị phơi bày và không muốn bị Đức Chúa Trời quả trách.

Loài người đã bỏ qua sự suy gẫm Lời của Đức Chúa Trời chép trong Kinh-thánh để được Đức Chúa Trời dạy dỗ, vì thế cho nên A-đam và Ê-va đã bị lỏa lồ thể nào thì loài người xác thịt sống trên trái đất này cũng bị lỏa lồ thuộc linh thể ấy cho tới ngày tận thế vậy.

Bất kỳ một người nào không chịu quy phục sự chỉ định của Đức Chúa Trời trên sự sống mình, nhưng lại muốn vượt qua, muốn trèo qua, muốn chiếm đoạt bất kỳ một sự tôn trọng nào mà không phải bởi Đức Chúa Trời ban cho, thì kẻ đó sẽ bị Đức Chúa Trời khiến bị lỏa lồ thuộc linh.

Xuất Ê-díp-tô ký 20:24-26: Người hãy lập cho ta một bàn thờ bằng đất, trên đó phải dâng của lễ thiêu, cùng của lễ thù ân của người, hoặc chiên hay bò. Phàm nơi nào có ghi nhớ danh ta, ta sẽ đến và ban phước cho người tại đó. Nếu người lập cho ta một bàn thờ bằng đá, chớ dùng đá chạm, vì nếu người dùng đồ để chạm thì sẽ làm đá đó ra ô uế. Người chớ đi từ bậc thang lên bàn thờ ta, hầu cho sự lỏa lồ người không tố lộ.

Bản Kinh-Thánh King James version chép: ²⁴ An altar^{H4196} of earth^{H127} thou shalt make^{H6213} unto me, and shalt sacrifice^{H2076} thereon^{H5921} thy burnt^{H5930} offerings, and thy peace^{H8002} offerings, thy sheep^{H6629}, and thine oxen^{H1241}: in all^{H3605} places^{H4725} where^{H834} I record^{H2142} my name^{H8034} I will come^{H935} unto thee, and I will bless^{H1288} thee. ²⁵ And if^{H518} thou wilt make^{H6213} me an altar^{H4196} of stone^{H68}, thou shalt not build^{H1129} it of hewn^{H1496} stone: for if thou lift^{H5130} up thy tool^{H2719} upon it, thou hast polluted^{H2490} it. ²⁶ Neither^{H3808} shalt thou go^{H5927} up by steps^{H4609} unto mine altar^{H4196}, that thy nakedness^{H6172} be not discovered^{H1540} thereon^{H5921}.

Có nghĩa là: Một bàn thờ bằng đất người sẽ lập cho Ta, trên đó sẽ dâng của tế lễ cùng của lễ thù ân bằng lửa, hoặc chiên của người hoặc bò của người: trong tất cả những nơi nào Ta có ghi nhận Danh Ta,

Ta sẽ đến với người và Ta sẽ ban phước cho người. Nếu người lập cho Ta một bàn thờ bằng đá, người sẽ không được lập bằng đá đã bị đục (trạm, dėo, gọt), vì nếu người dùng (chuyển dịch, dời đổi, cọ xát, đánh bóng, đục, dėo) gươm (hoặc dao, hoặc đục) trên đá ấy, thì người đã làm cho đá ấy bị ô-uế (mất linh thiêng, bị xúc phạm, bị phân hủy). Người cũng không được trèo lên bàn thờ ta bởi các bậc thang, hầu cho sự lỗi của người sẽ không bị tố lộ.

Bản dịch tiếng Việt đã dịch không đầy đủ ý nghĩa của câu 24 phần *b* như nguyên bản: **Phàm nơi nào có ghi nhớ danh ta, ta sẽ đến và ban phước cho người tại đó.**

Nguyên bản được dịch sát nghĩa qua bản Kinh-Thánh King James version, đó là: **in all^{H3605} places^{H4725} where^{H834} I record^{H2142} my name^{H8034} I will come^{H935} unto thee, and I will bless^{H1288} thee** - Nghĩa là: **trong tất cả những nơi nào Ta có ghi nhận Danh Ta, Ta sẽ đến với người và Ta sẽ ban phước cho người.**

Chữ **nơi** chép trong Xuất Ê-díp-tô ký 20 câu 24 đó là chữ **מקום**-maqowm, số 4725 ra từ chữ **קום**-quwm, số 6965 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **Nơi đứng, nơi ở, linh vực tâm trí hoặc thân thể, nơi đã được thành lập, được gây dựng, nơi có giá trị thuộc về mình, nơi được vững lập, được củng cố vững chắc;**

Nhiều người đã sử dụng bản dịch chưa đầy đủ này mà công bố sự chúc phước cho những nơi mà họ đã tới để công bố Lời Chúa, nhưng tình trạng thật tại những nơi đó lại không thuộc về Nước Đức Chúa Trời, nghĩa là chưa được chuộc lại theo đúng nguyên tắc của Lời Đức Chúa Trời và như vậy, Đức Chúa Trời chưa ghi nhận nơi đó, hoặc con người đó, hoặc nơi ở, hoặc thân thể, hoặc tâm trí của người đó là thuộc về Ngài.

Đây là một nguyên tắc rất quan trọng liên quan đến lễ thật mà chúng ta đang học, vì Đức Chúa Trời không cho phép loài người xác thịt can thiệp vào luật pháp của Ngài, nghĩa là người ta không được phép thêm hoặc bớt bất kỳ một nét chữ hay là một chấm trong Lời của Đức Chúa Trời, vì làm như vậy, ý nghĩa của luật pháp sẽ bị thay đổi, bị mất quyền phép. Đức Chúa Trời đã dùng Lời của Ngài để tạo nên muôn vật, ban sự sống cho muôn vật, duy trì sự sống cho muôn vật và cai trị muôn vật, như vậy, nếu luật pháp của Đức Chúa Trời bị thay đổi, thì cũng như các cơ phận trong thân thể hoặc của loài người hoặc của loài thú bị thay đổi không đúng theo sự chỉ định, sự đặt để của Đức Chúa Trời lúc ban đầu, thì vật đó, con người đó sẽ không thể được chữa lành, không thể cứu rỗi được. Cũng một nguyên tắc đó, khi cấu tạo của chiếc động cơ sau khi đã được hoàn thiện và được đưa vào vận hành, rồi một thời gian sau đó, nó bị hư hỏng một số bộ phận và nó cần phải được thay thế và sửa chữa, thế nhưng vì bản thiết kế của chiếc động cơ đó đã bị thay đổi không đúng theo thiết kế ban đầu nữa, bấy giờ người ta không thể nào có được phụ tùng thay thế đúng cho chiếc động cơ đó nữa và như vậy, động cơ đó phải bị phế bỏ và những chiếc động cơ cùng loại đó cũng vậy, khi đã bị hỏng thì không thể phục hồi, vì không có phụ tùng thay thế.

Phục truyền luật lệ ký 4:1-2: **Hỡi Y-sơ-ra-ên, bây giờ hãy nghe những mạng lệnh và luật lệ mà ta dạy các người; hãy làm theo, để các người được sống và vào xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ các người ban cho các người nhận được. Các người chớ thêm chi và đừng bớt chi về điều ta truyền cho, để giữ theo các điều răn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người mà ta đã truyền.**

Châm ngôn 30:6: **Chớ thêm chi vào các lời Ngài. E Ngài quả trách người, và người bị cầm nói dối chẳng.**

Ma-thi-ơ 5:17-19: **Các người đừng tưởng ta đến để phá luật pháp hay là lời tiên tri; ta đến, không phải để phá, song để làm cho trọn. Vì ta nói thật cùng các người, đang khi trời đất chưa qua đi, thì một chấm một nét trong luật pháp cũng không qua đi được cho đến khi mọi sự được trọn. Vậy, ai hủy một điều cực nhỏ nào trong những điều răn này, và dạy người ta làm như vậy, thì sẽ bị xưng là cực nhỏ trong nước thiên đàng; còn như ai giữ những điều răn ấy, và dạy người ta nữa, thì sẽ được xưng là lớn trong nước thiên đàng.**

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã mạng lệnh cho Môi-se và cũng là mạng lệnh cho hết thảy những người nào sẽ được gọi vào chức vụ công bố Lời của Đức Chúa Trời cho loài người, sẽ phải vâng giữ và làm theo.

Đức Chúa Trời đã chỉ định về việc bàn thờ bằng đất mà Môi-se sẽ lập và bàn thờ bằng đất này là bóng về việc những người giữ chức vụ rao giảng Lời của Đức Chúa Trời sẽ làm cho những người thuộc về Đức Chúa Trời biết dâng thân thể (bằng bụi đất) mình làm của lễ sống và thánh cho Đức Chúa Trời và mỗi miệng người ta chính là bàn thờ dâng của lễ, và của lễ duy nhất được phép dâng trên mỗi miệng đó là **chiên** và **bò**. **Chiên** là bóng về **Luật pháp văn tự** còn **Bò** là bóng về **Luật pháp của Thánh-Linh sự sống**. Luật pháp văn tự còn được gọi là Luật của sự tội và sự chết, còn Luật pháp của Thánh-Linh sự sống chính là Lễ thật, do chính Đức Thánh-Linh tỏ ra cho Hội-thánh thật của Ngài trong thời kỳ sau rốt này.

Rất nhiều người mang danh là người hầu việc Chúa, đã vi phạm nghiêm trọng chủ quyền của Đức Chúa Trời, khi người ta không tôn trọng mạng lệnh mà Đức Chúa Trời đã phán, nghĩa là người ta tự ý thêm vào, hoặc tự ý bớt đi các từ, các chữ hoặc bớt đi ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời trong khi người ta dịch hoặc trong khi người ta công bố, hoặc khi người ta rao giảng Lời của Đức Chúa Trời cách không trung thực theo như nguyên bản, thì dù những người đó luôn tự chứng minh mình là tôi tớ của Đức Chúa Trời, thì họ vẫn không phải là tôi tớ của Đức Chúa Trời.

Đức Chúa Trời đã phán rằng: **Ta là Đức Giê-hô-va; ấy là danh ta. Ta chẳng nhường sự vinh hiển ta cho một đấng nào khác, cũng không nhường sự tôn trọng ta cho những tượng chạm!** (Ê-sai 42:8)

Rất nhiều người đã mang thần tượng của chính mình vào trong lòng mình, nghĩa là người ta thần tượng danh, chức, lợi, quyền cho chính họ và người ta đã mượn Danh Chúa để xây dựng mình thành thần tượng trong mắt của loài người xác thịt, qua việc người ta thêm thắt vào Lời của Đức Chúa Trời trong các bài giảng của mình, sao cho những người nghe họ sẽ yêu thích những sự ấy mà bỏ qua sự thánh khiết và công bình đã được định trong Lời của Đức Chúa Trời.

Ma quỷ là kẻ biết rõ sự nghiêm khắc của Đức Chúa Trời thánh khiết và công bình, nên nó kích động những người mang danh là người đứng giảng, mang danh là người dạy luật pháp của Đức Chúa Trời cho người ta, khiến những người đó vào sự vi phạm bằng những sự thêm, những sự bớt ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời, hoặc bẻ quẹo Lời Đức Chúa Trời theo ý riêng mình, khiến cho Lời Đức Chúa Trời ra sự nói dối, như Đức Giê-hô-va đã phán: **“Chim hạc giữa khoảng không tự biết các mùa nhất định cho nó; chim cu, chim yến, chim nhạn, giữ kỳ dời chỗ ở. Nhưng dân ta chẳng biết luật pháp của Đức Giê-hô-va! Sao các người nói được rằng: Chúng ta là khôn sáng, có luật pháp Đức Giê-hô-va ở với chúng ta? Nhưng, nầy, ngọn bút giả dối của bọn thông giáo đã làm cho luật pháp ấy ra sự nói dối! Những kẻ khôn sáng bị xấu hổ, sợ hãi, và bị bắt. Chúng nó đã bỏ Lời của Đức Giê-hô-va; thì sự khôn ngoan nó là thể nào? Vậy nên, ta sẽ ban vợ chúng nó cho kẻ khác, ruộng chúng nó cho chủ mới; vì từ kẻ rất nhỏ cho đến người rất lớn, ai nấy đều tham lam; từ tiên tri cho đến thầy tế lễ, ai nấy đều làm sự gian dối. Chúng nó rịt vết thương cho con gái dân ta cách sơ sài, nói rằng: Bình an, bình an! mà không bình an chi hết. Chúng nó làm ra sự gớm ghiếc, há lấy làm xấu hổ ư? đã chẳng xấu hổ chút nào, lại cũng không thẹn đỏ mặt. Vậy nên chúng nó sẽ ngã với những người vấp ngã. Đến ngày thăm phạt, chúng nó sẽ bị lật đổ, Đức Giê-hô-va phán vậy. Đức Giê-hô-va phán: Thật, ta sẽ diệt hết chúng nó. Chẳng còn trái nho trên cây nho; chẳng còn trái vả trên cây vả; lá sẽ khô rụng; những điều ta đã ban cho, sẽ bị cất lấy!”** (Giê-rê-mi 8:7-13)

Chúng ta hãy nhìn lại gương của A-đam và Ê-va, khi họ không thỏa mãn với sự chỉ định của Đức Giê-hô-va trên chính họ, đó là khi Ê-va nghe lời con rắn (ma quỷ) nói rằng: **“Hai người chẳng chết đâu; nhưng Đức Chúa Trời biết rằng hễ ngày nào hai người ăn trái cây đó, mắt mình mở ra, sẽ như Đức Chúa Trời, biết điều thiện và điều ác. Người nữ thấy trái của cây đó bộ ăn ngon, lại đẹp mắt và quý vì để mở trí khôn, bèn hái ăn, rồi trao cho chồng đứng gần mình, chồng cũng ăn nữa. Đoạn, mắt hai người đều mở ra, biết rằng mình lỏa lồ, bèn lấy lá cây vả đóng khố che thân.”** (Sáng thế ký 3:2-7)

Ê-va đã nghi ngờ Lời mà Đức Chúa Trời đã phán với A-đam còn A-đam thì nhìn thấy Ê-va ăn trái cấm nhưng lại không ngăn chặn, mà người lại còn nghe theo lời vợ để cũng ăn trái của cây mà Đức Chúa Trời đã cấm ăn nữa và như vậy, cả Ê-va và A-đam đều đã không tin và không tôn trọng mạng lệnh của Đức Giê-hô-va, vì cố đó mà Lời Đức Chúa Trời đã không thể hành động để cứu họ ra khỏi mưu chước của ma quỷ.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán rất rõ cho Môi-se về trách nhiệm của Môi-se và cũng là trách nhiệm của hết thảy những người nào sẽ được chỉ định vào chức vụ công bố Lời Đức Chúa Trời cho người ta, cùng với hết thảy những người muốn nói Lời của Đức Chúa Trời cho người khác nghe nữa, rằng:

Xuất Ê-díp-tô ký 20:24: ^{H5921} **“An altar** ^{H4196} **of earth** ^{H127} **thou shalt make** ^{H6213} **unto me, and shalt sacrifice** ^{H2076} **thereon** ^{H5921} **thy burnt** ^{H5930} **offerings, and thy peace** ^{H8002} **offerings, thy sheep** ^{H6629} **, and thine oxen** ^{H1241} **: in** ^{H3605} **all** ^{H4725} **places** ^{H834} **where** ^{H2142} **I record** ^{H8034} **my name** ^{H935} **I will come** ^{H1288} **unto thee, and I will bless** **thee.**

Nghĩa là: Một bàn thờ bằng đất người sẽ lập cho Ta, trên đó sẽ dâng của tế lễ cùng của lễ thụ ân bằng lửa, hoặc chiên của người hoặc bò của người: trong tất cả những nơi nào Ta có ghi nhận Danh Ta, Ta sẽ đến với người và Ta sẽ ban phúc cho người.

Theo ý nghĩa mạng lệnh của Đức Giê-hô-va, thì tại bất kỳ nơi nào trên trái đất này mà có một bàn thờ bằng đất được tạo nên và tại nơi đó, người ta dâng của tế lễ lên cho Đức Giê-hô-va, tức là có bất kỳ một người nào dâng của tế lễ lên cho Đức Giê-hô-va, thì Đức Giê-hô-va sẽ hiện diện tại đó, nhưng Ngài có nhận của

tế lễ mà người đó dâng lên cho Ngài hay không là còn tùy thuộc vào công việc mà người đó đã làm có đúng với tiêu chuẩn mà Ngài đã phán dạy Môi-se hay không. Nếu tại nơi đó, Đức Giê-hô-va ghi nhận rằng, công việc dâng của tế lễ đó là đúng với tiêu chuẩn mà Ngài đã phán dạy Môi-se, thì của tế lễ đó sẽ được Đức Giê-hô-va nhận và Đức Giê-hô-va sẽ ban phước cho người đã dâng của tế lễ đó.

Chữ **ghi nhớ** chép trong Xuất Ê-díp-tô ký 20 câu 24 đó là chữ זָכַר - **zakar**, số 2142 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *ghi nhớ, được nhớ lại trong tâm trí, được nhắc lại cho nhớ, khiến cho người ta ghi nhớ, được ghi vào danh sách ghi nhớ, lưu tâm đến;*

Phần nhiều người đã cho rằng, *nếu người ta giảng hay, giảng giỏi hoặc nếu lời đã được giảng ra thì người ta sẽ ghi nhớ vào lòng, vì loài người có khả năng nhớ trong tâm trí mình!*

Nhưng Lời Đức Chúa Trời đã chép trong Xuất Ê-díp-tô ký 20 câu 24 có chép rằng: **trong tất cả những nơi nào Ta có ghi nhận Danh Ta, Ta sẽ đến với người và Ta sẽ ban phước cho người.** Nghĩa là trong tất cả những sự người ta rao giảng ra thì Đức Giê-hô-va đều biết, nhưng không phải tất cả những sự người ta rao giảng ra thì đều sẽ được chính Đức Giê-hô-va ghi nhận là người ta đã tôn cao Danh Ngài, và nếu người ta không tôn cao Danh Ngài, thì chẳng có một người nào có thể ghi những sự đã rao giảng ra đó vào lòng (tâm linh) người ta được, vì công việc đó là thuộc về Thần của Đức Giê-hô-va, như có chép: **Chúa phán: Đây là giao ước ta lập với chúng nó Sau những ngày đó, Ta sẽ để luật pháp ta vào lòng chúng nó và ghi tạc nơi trí khôn,** (Hê-bơ-rơ 10:16)

Xuất Ê-díp-tô ký 20:26 chép: **Người chớ đi từ bậc thang lên bàn thờ ta, hầu cho sự lỗi lạc người không tỏ lộ.** Bản Kinh-Thánh King James version chép: ²⁶Neither^{H3808} shalt thou go^{H5927} up by steps^{H4609} unto mine altar^{H4196}, that thy nakedness^{H6172} be not discovered^{H1540} thereon^{H5921}. Có nghĩa là: *Người cũng không được trèo lên bàn thờ ta bởi các bậc thang, hầu cho sự lỗi lạc của người sẽ không bị tỏ lộ.*

Chữ **bậc thang** chép trong câu 26 này, đó là chữ עֲלֶה - **alah**, số 5927 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *trèo lên, thăng lên, cất cao lên, để được tôn cao, tự đưa chính mình lên, khích động lòng, đẩy lòng mình lên như men, tự đưa mình lên;*

Trong thực tế, các thầy tế lễ người Lê-vi sẽ phải dùng các bậc của bàn thờ về của lễ thiêu để đem của tế lễ lên nơi đó mà dâng lên cho Đức Giê-hô-va bằng lửa, nhưng khi các thầy tế lễ lên nơi đó bởi công việc và trách nhiệm thì họ không có tội. Trong mạng lệnh này, Đức Giê-hô-va đã nghiêm cấm tư tưởng trong lòng của những người làm công việc này là họ không được phép để chức vụ này thành thần tượng mình, mà họ phải có thái độ hạ mình và kính sợ Đức Giê-hô-va. Ý nghĩa của mạng lệnh này hoàn toàn thuộc về tâm linh, nghĩa là dạy dỗ các thầy tế lễ hiểu rõ trách nhiệm của mình cùng phải cẩn thận kiểm soát thái độ của mỗi người khi vào hầu việc Đức Giê-hô-va trong nơi thánh của đền tạm. Đức Giê-hô-va khuyến cáo hết thảy những người hầu việc Ngài phải canh giữ lòng và trí của mình, e họ sẽ chết như Lucifer chẳng.

Thi-Thiên 82:6-7: **Ta đã nói: Các người là thần, hết thảy đều là con trai của Đấng Chí cao. Dầu vậy, các người sẽ chết như loài người, sa ngã như một quan trưởng.**

Chữ **quan trưởng** đây là nói về Lucifer, kẻ đã nhìn vào sự vinh hiển mà hắn đã được Đức Giê-hô-va ban cho, mà lên mình kiêu ngạo, tự sa vào cái bẫy của chính thần tượng mình mà phải chết.

Ê-xê-chi-ên 28:2-10: **Hỡi con người, hãy nói cùng vua của Ty-rơ rằng: Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Vì lòng người đã tự cao, và người nói rằng: Ta là một vị thần, ta ngồi trên ngai Đức Chúa Trời, ở giữa các biển; dầu lòng người tự cao lên bằng lòng Đức Chúa Trời, người còn là loài người, không phải là Đức Chúa Trời. Nay, người khôn hơn Đa-ni-ên; chẳng có sự mầu nhiệm nào giấu kín khỏi người! Người đã được giàu có bởi sự khôn ngoan và thông sáng của mình; đã thâu chứa vàng bạc trong kho tàng người; bởi sự thông thạo và sự buôn bán mình, thì người đã làm cho sự giàu có mình tấn tới. Vậy lòng người đã đem lên vì cơ sự giàu có của người. Vậy nên, Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Vì lòng người tự cao lên bằng lòng Đức Chúa Trời, cho nên, nay, ta sẽ khiến những người ngoại quốc hung bạo hơn hết trong các dân, nổi dậy nghịch cùng người; chúng nó sẽ rút gươm nghịch cùng sự khôn sáng hoa mỹ người, và làm ô uế sự vinh hiển người. Chúng nó sẽ xô người xuống hầm hố và người sẽ chết trong lòng biển, như người bị giết. Trước mặt kẻ giết người, người còn dám nói rằng: Ta là Đức Chúa Trời chẳng? Khi ấy người ở trong tay của kẻ làm người bị thương, thì người là loài người, chẳng phải là Đức Chúa Trời. Người sẽ chết bởi tay người ngoại quốc như những kẻ chưa chịu cắt bì. Chúa Giê-hô-va phán rằng: Ấy chính ta đã nói như vậy.**

Đức Giê-hô-va đã khiến cho Sa-tan trở nên kẻ lừa dối bởi sự kiêu ngạo của hắn và Sa-tan biết rõ điều này,

nên hấn đã tìm mọi cách để khiến cho những người được Đức Chúa Trời kêu gọi vào chức vụ hầu việc Ngài, cũng sẽ nhìn vào sự vinh hiển của chức vụ mình mà kiêu ngạo như hấn, để cũng bị diệt như hấn.

Chúng ta hãy xem Lời Chúa Jêsus phán về hình ảnh một Hội-thánh bị lửa lò thuộc linh nhưng lại dùng sự giàu có thuộc thể, như A-đam và Ê-va lấy lá cây vả để che đậy sự lỏa lồ mình (*cây vả là biểu tượng về sự bình an và sự thanh vượng của dân Y-sơ-ra-ên*) như thế nào.

Khải huyền 3:14-22: Người cũng hãy viết cho thiên sứ của Hội thánh Lao-đi-xê rằng: Nầy là lời phán của Đấng A-men, Đấng làm chứng thành tín chân thật, Đấng làm đầu cội rễ cuộc sáng thế của Đức Chúa Trời: Ta biết công việc của người; người không lạnh cũng không nóng. Ước gì người lạnh hoặc nóng thì hay! Vậy, vì người hâm hẩm, không nóng cũng không lạnh, nên ta sẽ nhả người ra khỏi miệng ta. Vả, người nói: Ta giàu, ta nên giàu có rồi, không cần chi nữa; song người không biết rằng mình khổ sở, khốn khó, nghèo ngặt, đui mù và lỏa lồ. Ta khuyên người hãy mua vàng thử lửa của ta, hầu cho người trở nên giàu có; mua những áo trắng, hầu cho người được mặc vào và điều xấu hổ về sự trần truồng người khỏi lộ ra; lại mua thuốc xức mắt để tẩy sạch mắt người, hầu cho người thấy được. Phàm những kẻ ta yêu thì ta quở trách sửa phạt; vậy hãy có lòng sốt sắng, và ăn năn đi. Nầy, ta đứng ngoài cửa mà gõ; nếu ai nghe tiếng ta mà mở cửa cho, thì ta sẽ vào cùng người ấy, ăn bữa tối với người, và người với ta. Kẻ nào thắng, ta sẽ cho ngồi với ta trên ngôi ta, như chính ta đã thắng và ngồi với Cha ta trên ngôi Ngài. Ai có tai, hãy nghe lời Đức Thánh Linh phán cùng các Hội thánh!

Rất nhiều người đã được nghe người ta giảng về Tin-Lành và nhiều người đã tin theo các lời giảng đó, nhưng không phải hết thảy những người được nghe các lời giảng đó thì đều sẽ nhận được cứu rỗi, ấy là vì các lời mà người ta đã giảng đó không đúng như Lời Đức Chúa Trời đã phán, vì thế cho nên các lời đó đã mất giá trị về quyền phép và không thể giải cứu những người đã tin theo các lời đó và thực hành theo như điều họ đã tin. Cũng như khi người ta mua phải tiền giả vậy, trông nó rất giống với tiền thật, nhưng khi sử dụng chúng thì nó bị phát hiện là tiền giả, gây thiệt hại lớn cho người nào cầm giữ nó.

Chúng ta hãy xem các lời giả dối mà các thầy thông giáo trong dân Y-sơ-ra-ên đã giảng dạy và người ta áp dụng các lời đó thì hậu quả đã xảy ra như thế nào:

Giê-rê-mi 8:8-22: Sao các người nói được rằng: Chúng ta là khôn sáng, có luật pháp Đức Giê-hô-va ở với chúng ta? Nhưng, nầy, ngọn bút giả dối của bọn thông giáo đã làm cho luật pháp ấy ra sự nói dối! Những kẻ khôn sáng bị xấu hổ, sợ hãi, và bị bắt. Chúng nó đã bỏ lời của Đức Giê-hô-va; thì sự khôn ngoan nó là thể nào? Vậy nên, ta sẽ ban vợ chúng nó cho kẻ khác, ruộng chúng nó cho chủ mới; vì từ kẻ rất nhỏ cho đến người rất lớn, ai nấy đều tham lam; từ tiên tri cho đến thầy tế lễ, ai nấy đều làm sự gian dối. Chúng nó rít vết thương cho con gái dân ta cách sơ sài, nói rằng: Bình an, bình an! mà không bình an chi hết. Chúng nó làm ra sự gớm ghiếc, há lấy làm xấu hổ ư? đã chẳng xấu hổ chút nào, lại cũng không thẹn đỏ mặt. Vậy nên chúng nó sẽ ngã với những người vấp ngã. Đến ngày thăm phạt, chúng nó sẽ bị lật đổ, Đức Giê-hô-va phán vậy. Đức Giê-hô-va phán: Thật, ta sẽ diệt hết chúng nó. Chẳng còn trái nho trên cây nho; chẳng còn trái vả trên cây vả; lá sẽ khô rụng; những điều ta đã ban cho, sẽ bị cất lấy! Sao chúng ta cứ ngồi yên? Hãy nhóm lại và vào các thành bền vững, và nín lặng tại đó! Vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta đã khiến chúng ta nín lặng, Ngài cho chúng ta uống mật đắng, vì chúng ta đã phạm tội nghịch cùng Đức Giê-hô-va. Chúng ta trông sự bình an, nhưng chẳng có sự tốt gì đến; trông kỳ chữa lành, mà sự sợ hãi đây nầy! Về phía thành Đan, nghe tiếng thét của ngựa nó; nghe tiếng ngựa chiến nó hí lên, khắp đất đều run rẩy; vì chúng nó đã đến; nuốt đất và mọi vật trong nó, nuốt thành và dân cư nó. Nầy, ta sẽ sai rắn, bọ cạp đến giữa các người, chẳng ai ếm chú được nó; chúng nó sẽ cắn các người, Đức Giê-hô-va phán vậy. Ước gì tôi được yên ủi, khỏi sự lo buồn! Lòng tôi mỗi mạt trong tôi! Nầy, có tiếng kêu la của con gái dân ta, kêu từ đất xa lắm, rằng: Đức Giê-hô-va không còn ở trong Si-ôn sao? Vua của thành ấy không còn ở giữa thành sao? Sao chúng nó dùng tượng chạm của mình và vật hư không của dân ngoại mà chọc giận ta vậy? Mùa gặt đã qua, mùa hạ đã hết, mà chúng ta chưa được cứu rỗi! Con gái dân ta bị thương, ta vì đó bị thương; ta đang sầu thảm; bị sự kinh hãi bắt lấy. Trong Ga-la-át há chẳng có nhũ hương sao? há chẳng có thầy thuốc ở đó sao? Vậy thì làm sao mà bệnh con gái dân ta chẳng chữa lành?

Đức Chúa Trời muốn tuyển dân của Ngài vâng giữ và làm theo luật pháp của Ngài và Ngài muốn tuyển dân của Ngài phải tôn trọng các Lời của Ngài, vì các Lời đó là sự sống lại và sự sống đời đời cho linh hồn

của những người nào vâng giữ và làm theo.

Rô-ma 12:1-8: **Vậy, hỡi anh em, tôi lấy sự thương xót của Đức Chúa Trời khuyên anh em dâng thân thể mình làm của lễ sống và thánh, đẹp lòng Đức Chúa Trời, ấy là sự thờ phượng phải lẽ của anh em. Đừng làm theo đời này, nhưng hãy biến hóa bởi sự đổi mới của tâm thần (*tâm trí*) mình, để thử cho biết ý muốn tốt lành, đẹp lòng và trọn vẹn của Đức Chúa Trời là thể nào. Vậy, nhờ ơn đã ban cho tôi, tôi nói với mỗi người trong anh em chớ có tư tưởng cao quá lẽ, nhưng phải có tâm tình tâm thường, y theo lượng đức tin mà Đức Chúa Trời đã phú cho từng người. Vả, như trong một thân chúng ta có nhiều chi thể, và các chi thể không làm một việc giống nhau, thì cũng vậy, chúng ta là nhiều người mà hiệp nên một thân trong Đấng Christ, và hết thảy chúng ta đều là các phần chi thể của nhau. Vì chúng ta có các sự ban cho khác nhau, tùy theo ơn đã ban cho chúng ta, ai được ban cho nói tiên tri, hãy tập nói theo lượng đức tin; ai được gọi đến làm chức vụ, hãy buộc mình vào chức vụ; ai dạy dỗ, hãy chăm mà dạy dỗ; ai gánh việc khuyên bảo, hãy khuyên bảo; ai bố thí, hãy lấy lòng rộng rãi mà bố thí; ai cai trị, hãy siêng năng mà cai trị; ai làm sự thương xót, hãy lấy lòng vui mà làm.**

Đức Chúa Jêsus và các môn đồ của Ngài đã dừng lại trước khi tới gần thành Bê-pha-giê và Chúa Jêsus đã sai hai môn đồ của mình rằng: **Hãy đi đến làng ở trước mặt các ngươi, tức thì sẽ gặp một con lừa cái bị cột, với một con lừa con; hãy mở ra và dắt đến cho ta. Nếu có ai nói chi với các ngươi, hãy trả lời rằng Chúa cần dùng hai con lừa đó; tức thì họ sẽ gửi lừa đi.**

Cái làng (*cái thành*) ở trước mặt các môn đồ của Chúa Jêsus đó chính là thành Bê-pha-giê và tại nơi đó có hai con lừa đang bị cột, tức là bị buộc tại đó và nhiệm vụ của hai môn đồ đó là cỡi hai con lừa đó mà đem lại cho Chúa Jêsus.

Thành Bê-pha-giê nằm trên trục đường dẫn vào thành Giê-ru-sa-lem, tức là bên ngoài thành Giê-ru-sa-lem và chỉ cách thành Giê-ru-sa-lem khoảng một ki-lô-mét mà thôi và đó chính là một bức tranh thuộc linh cho chúng ta thấy hiện trạng thuộc linh về công việc của nhiều tổ chức gọi là Hội-thánh trong những ngày sau rốt này cũng vẫn như vậy.

Nếu chúng ta lấy thành Giê-ru-sa-lem làm bóng về Thiên đàng, nơi ở của sự sống đời đời, còn con đường dẫn người ta đến nơi sự sống đời đời đó là luật pháp của Đức Chúa Trời và thành Bê-pha-giê là bóng về tổ chức được gọi là Hội-thánh mang danh của Đức Chúa Jêsus Christ mà những người nào muốn vào được Nước Thiên đàng hay là vào được nơi của sự sống đời đời sẽ phải thông qua các Hội-thánh đó (theo lý thuyết thì sẽ là như vậy), vì Đức Chúa Trời dùng Hội-thánh của Ngài để cứu những người được chuộc.

Thế nhưng khi người ta đến với nơi gọi là Hội-thánh của Đức Chúa Jêsus Christ mà tại đó, Đức Thánh-Linh cùng ác ân tứ của Ngài không được người ta sử dụng, giống như hai con lừa bị buộc nơi cột vậy, và tại nơi này không có những trái vả chín ngọt, mà chỉ có những trái vả xanh, thì làm sao người ta có được bánh để ăn cho cái lòng đang bị đói?

Nếu người ta chỉ được nghe luật pháp mà không có lễ thật kèm theo thì cũng giống như người ta nhận bản án cho xác thịt đầy tội lỗi còn tâm linh người ta thì không nhận được bất kỳ một quyền phép nào để được sự sống lại và nhận được những sự thuộc về sự sáng thật của Đức Chúa Trời cho ngọn đèn nơi tâm linh mình, thì làm thế nào mà người ta có thể quản trị xác thịt hay chết của mình để làm cho luật pháp của Đức Chúa Trời được vững lập mà noi theo Đức Thánh-Linh, vì xác thịt của người ta là không thể phục được luật pháp của Đức Chúa Trời, như có chép rằng: **“Thật thế, kẻ sống theo xác thịt thì chăm những sự thuộc về xác thịt; còn kẻ sống theo Thánh Linh thì chăm những sự thuộc về Thánh Linh. Vả, chăm về xác thịt sanh ra sự chết, còn chăm về Thánh Linh sanh ra sự sống và bình an; vì sự chăm về xác thịt nghịch với Đức Chúa Trời, bởi nó không phục dưới luật pháp Đức Chúa Trời, lại cũng không thể phục được. Vả, những kẻ sống theo xác thịt, thì không thể đẹp lòng Đức Chúa Trời. Về phần anh em, nếu thật quả Thánh Linh Đức Chúa Trời ở trong mình, thì không sống theo xác thịt đâu, nhưng theo Thánh Linh; song nếu ai không có Thánh Linh của Đấng Christ, thì người ấy chẳng thuộc về Ngài.”**(Rô-ma 8:5-9)

Thành Bê-pha-giê án ngữ con đường vào thành Giê-ru-sa-lem và nó cũng giống như kẻ buôn, trục lợi vậy.

Tại sao thành này lại được gọi là Bê-pha-giê (nhà của những trái vả xanh, chưa đến mùa thu hoạch mà người ta đã hái)?

Trái vả tại Y-sơ-ra-ên được thu hoạch mỗi năm ba vụ. Vụ đầu tiên của năm là vào mùa hạ.

Ê-sai 28:4: **Cái hoa chóng tàn làm đồ trang sức đẹp nhất dân ấy, đóng tại nơi trũng màu mỡ, cũng sẽ giống như trái vả chín trước mùa hè: người ta thấy nó, vừa mới vào tay thì đã nuốt.**

Ô-sê 9:10: **Ta đã gặp Y-sơ-ra-ên, như gặp trái nho trong đồng vắng; ta đã thấy tổ phụ các người như trái chín đầu mùa (*first time*) trên cây vả tơi. Nhưng chúng nó đã vào nơi Ba-anh-Phê-ô; dâng mình cho vật xấu hổ, và cũng trở nên gớm ghiếc như vật chúng nó đã yêu.**

Mi-chê 7:1: **Khốn nạn cho ta! vì ta như khi đã hái trái mùa hạ rồi, và như nho đã mót lại, không có một buồng nho để ăn, trái vả đầu mùa mà linh hồn ta vẫn ước ao cũng không có.**

Vụ thu hoạch thứ nhì là cuối mùa hạ, khoảng tháng Tám (August), và vụ thu hoạch cuối là vào đầu mùa xuân, được gọi là mùa **trái vả xanh**.

Nhã-ca 2:13: **Cây vả đang chín trái xanh tươi của nó, và nho trở hoa nức mùi hương. Hỡi bạn tình ta, người đẹp của ta ơi, hãy trở dậy và đến.**

Khải huyền 6:13: **Các vì sao trên trời sa xuống đất, như những trái xanh của một cây vả bị cơn gió lớn lung lay rụng xuống.**

Dân thành Bê-pha-giê đã tận dụng giá trị của trái vả và các sản phẩm làm từ trái vả liên quan đến các của lễ dâng cho Đức Giê-hô-va, được làm trong thành Giê-ru-sa-lem vào các kỳ lễ, nên người ta đã không đợi cho đúng vụ trái chín hẳn để thu hoạch, nên khi trái mới ửng vàng, chuyển màu giữa xanh sang vàng, là người ta đã hái chúng để chế tác thành phẩm của trái vả vả để làm được các thành phẩm khi trái vả chưa chín, người ta phải thêm phụ gia để làm thành các bánh trái vả để buôn bán và điều đó có thể dẫn đến việc cây vả đứng bên đường khi Chúa Jê-sus vào thành Giê-ru-sa-lem, mà cây lại không có trái trên cành, ấy có thể làm người ta đã hái sạch trước vụ để làm thương mại, nên khi Chúa Jê-sus tới nơi đó, Ngài đã thấy một trái nào còn ở trên cành của cây vả đó.

Khi người ta thu hoạch trái vả khi nó còn xanh thì đó là bóng về việc người ta tận dụng cơ hội mà buôn bán cách không công bình về Lời của Đức Chúa Trời. Người ta không suy gẫm, người ta không chờ đợi Đức Thánh-Linh dắt dẫn, nhưng chiều theo nhu cầu, chiều theo cái đầu (tư tưởng) của người ta mà may gổ, nên hàng không có đủ tiêu chuẩn để bán nữa.

Ê-xê-chi-ên 13:17-23: **Hỡi con người, người khá xây mặt nghịch cùng các con gái của dân người, là những kẻ nói tiên tri bởi lòng riêng mình; và người khá nói tiên tri nghịch cùng chúng nó. Bảo chúng nó rằng: Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Khốn cho những đàn bà vì mọi cùi tay may gổ, và y theo tấm thước mà làm khăn cho đầu, để săn linh hồn. Ủa, kìa! các người muốn săn linh hồn dân ta, và giữ linh hồn nó để làm lợi cho mình hay sao? Các người vì mấy nhúm mạch nha, mấy miếng bánh mà làm nhục ta giữa dân ta, các người nói dối dân ta, là kẻ nghe lời dối trá các người, để mà giết những kẻ không đáng chết, cho sống những kẻ không đáng sống. Vậy nên, Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Này, ta ghét những cái gổ của các người, vì bởi đó các người săn linh hồn như đánh bẫy chim; ta sẽ xé ra khỏi cánh tay các người, và thả linh hồn mà các người đã săn, như chim bay đi. Ta cũng sẽ xé khăn các người, cứu dân ta ra khỏi tay các người, chúng nó sẽ không ở trong tay các người để bị săn nữa; bấy giờ các người sẽ biết ta là Đức Giê-hô-va. Vì các người lấy sự dối trá làm buồn lòng kẻ công bình mà ta chưa từng làm cho lo phiền, và các người làm mạnh tay kẻ dữ dằn nó không xây bỏ đường xấu mình để được sống, vì cơ đó, các người sẽ không thấy sự hiện thấy thỉnh phờ, và không bói khoa nữa. Ta sẽ cứu dân ta thoát khỏi tay các người, và các người sẽ biết ta là Đức Giê-hô-va.**

Chúng ta hãy nhìn vào Lời Đức Giê-hô-va cậy tiên tri Ê-sai nói trước về ngày mà Vua của con gái Si-ôn, Vua của con gái Giê-ru-sa-lem, sẽ vào thành Giê-ru-sa-lem để làm cho trọn công việc của Ngài.

Ê-sai 28:1-19: **Khốn thay cho mào triều thiên kiêu ngạo của những bợm rượu Êp-ra-im, khốn thay cho hoa chóng tàn làm đồ trang sức đẹp nhất dân ấy, đóng tại nơi trũng màu mỡ của những người say rượu? Này, từ nơi Chúa có một người mạnh và có quyền, giống như cơn bão mưa đá, như trận gió phá hại, như nước lớn vỡ bờ. Người sẽ lấy tay ném cả xuống đất. Mào triều thiên kiêu ngạo của những bợm rượu Êp-ra-im sẽ bị giầy đạp dưới chân. Cái hoa chóng tàn làm đồ trang sức đẹp nhất dân ấy, đóng tại nơi trũng màu mỡ, cũng sẽ giống như trái vả chín trước mùa hè: người ta thấy nó, vừa mới vào tay thì đã nuốt. Trong ngày đó, Đức Giê-hô-va vạn quân sẽ trở nên mào triều thiên chói sáng và mào miện rực rỡ của dân sót Ngài; sẽ trở nên thần công chánh cho kẻ ngồi trên tòa xét đoán, và sức mạnh cho**

những kẻ đuổi giặc nơi cửa thành. Song những kẻ ấy cũng choáng váng vì rượu, xiêu tó vì các thứ rượu mạnh. Thấy tế lễ và đáng tiên tri đều choáng váng vì rượu mạnh, bị rượu nuốt đi, nhân các thứ rượu mạnh mà xoàng ba; xem sự hiện thấy thì cất nghĩa sai, xử kiện thì vấp ngã; mưa ra ô uế đầy bàn tiệc, chẳng có chỗ nào sạch! Vậy người sẽ dạy khôn cho ai, và khiến ai hiểu sự dạy dỗ mình? Có phải là dạy cho những trẻ con thôi bú, mới lìa khỏi vú chẳng? Vì, với họ phải giềng mỗi thêm giềng mỗi, giềng mỗi thêm giềng mỗi; hàng thêm hàng, hàng thêm hàng; một chút chỗ này, một chút chỗ kia! Vậy nên Đức Giê-hô-va sẽ dùng môi lạ lưỡi khác mà phán cùng dân này. Ngài đã phán cùng nó rằng: Đây là nơi yên nghỉ; hãy để kẻ mệt nhọc được yên nghỉ. Đây là lúc mát mẻ cho các người. Thế mà họ chẳng chịu nghe. Lời Đức Giê-hô-va đối với họ sẽ là giềng mỗi thêm giềng mỗi, giềng mỗi thêm giềng mỗi; hàng thêm hàng, hàng thêm hàng; một chút chỗ này, một chút chỗ kia; hầu cho họ bước tới, thì ngã nhào và giập nát, sập bẫy, và bị bắt! Vậy nên, hỡi các người là những người ngạo mạn, cai trị dân này ở Giê-ru-sa-lem, hãy nghe lời của Đức Giê-hô-va. Vì các người nói rằng: Chúng ta đã kết ước với sự chết, và giao ước cùng nơi âm phủ. Khi tai nạn hủy diệt trải qua, sẽ chẳng chạm đến ta đâu. Chúng ta lấy sự nói dối là nơi nương náu, sự gian lận làm nơi ẩn mình. Vậy nên, Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Này, ta đặt tại Si-ôn một hòn đá để làm nền, là đá đã thử nghiệm, là đá góc quý báu, là nền bền vững: ai tin sẽ chẳng gập rúc. Ta sẽ lấy sự chánh trực làm dây đo, sự công bình làm chuẩn mực; mưa đá sẽ hủy diệt nơi ẩn náu bằng sự nói dối, nước sẽ ngập chỗ nương náu. Bấy giờ ước các người kết với sự chết sẽ phé đi, ước các người giao cùng nơi âm phủ sẽ không đứng được. Khi tai nạn hủy diệt trải qua, các người đều bị giày đạp. Mỗi lần tai nạn trải qua, sẽ bắt lấy các người, vì nó trải qua mọi buổi sớm mai, ngày và đêm; chỉ có sự kính sợ làm cho các người hiểu biết lời dạy ấy.

Hai môn đồ của Đức Chúa Jêsus đã nghe Lời Chúa Jêsus phán và họ đã vào trong thành Bê-pha-giê và làm theo như Chúa Jêsus đã phán dạy.

Chúng ta không thấy Kinh-thánh chép gì về những sự đã xảy ra khi hai môn đồ vào thành đó, nhưng chúng ta có thể thấy một điều, đó là hai con lừa đã có trong làng đó, không được người ta sử dụng và đó là một bức tranh âm ảm về tình trạng hâm hẩm của những nơi mang danh là Hội-thánh Tin-Lành mà trong đó không có quyền phép của Tin-Lành, vì tại nơi đó, người ta không sử dụng quyền phép của Đức Thánh-Linh và cũng không có các ân tứ của Đức Thánh-Linh được sử dụng, dù Đức Thánh-Linh đã được ban xuống cho Hội-thánh của Ngài từ ngày lễ Ngũ-tuần năm 32 A.D. (*Anno-Domini*)

Ma-thi-ơ 21:6-9: Hai môn đồ bèn đi, và làm y theo lời Đức Chúa Jêsus đã dạy. Hai người dắt lừa cái và lừa con, trải áo mình trên lưng lừa, và nâng Ngài cuỡi lên. Bấy giờ phần nhiều trong đám dân đông trải áo mình trên đường; kẻ khác chặt nhánh cây mà rải ra giữa đường. Đoàn dân đi trước và theo sau đều kêu lên rằng: Hô-sa-na con vua Đa-vít! Đáng khen ngợi cho Đáng nhân danh Chúa mà đến! Hô-sa-na ở trên nơi rất cao!

Bản Kinh-Thánh King James version chép câu 6: And the disciples^{G3101} went^{G4198}, and did^{G4160} as Jesus^{G2424} commanded^{G4367} them,

Chữ **đã dạy** chép trong câu 6 này, đó là chữ **προστασσω**- prostasso, số 4367 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: **đã sửa soạn cho, đã sắp đặt cho, đã chuẩn bị cho, chỉ thị, đã định, đã đặt để;**

Tại điểm này, chúng ta cần nhận biết sự mách bảo của Chúa Jêsus về những sự đã được chép trong Kinh-thánh, vì Chúa Jêsus đã từng phán dạy các môn đồ của Ngài về việc phải chú ý các mạng lệnh cùng các lời tiên tri đã được chép trong Kinh-thánh, vì những sự phải được ứng nghiệm cho chức vụ của Đức Chúa Jêsus.

Lu-ca 24:44: Đoạn, Ngài phán rằng: Ấy đó là điều mà khi ta còn ở với các người, ta bảo các người rằng mọi sự đã chép về ta trong luật pháp Môi-se, các sách tiên tri, cùng các Thi Thiên phải được ứng nghiệm.

Đức Chúa Trời là Đáng Mưu luận và sự Khôn ngoan của Ngài là không thể dò, dầu vậy, Ngài sẽ mách bảo và tỏ ra cho những người nào kính sợ Ngài và yêu mến Ngài, hầu cho những người đó sẽ làm lợi cho công việc nhà Đức Giê-hô-va, nhưng Ngài sẽ che giấu những sự mầu nhiệm khỏi những người không xứng đáng, vì thế cho nên Chúa Jêsus đã phán rằng: “Ai có các điều răn của ta và vâng giữ lấy, ấy là kẻ yêu mến ta; người nào yêu mến ta sẽ được Cha ta yêu lại, ta cũng sẽ yêu người, và tỏ cho người biết ta. Giu-đe, chớ không phải là Ích-ca-ri-ốt, thưa Ngài rằng: Lạy Chúa, vì sao Chúa sẽ tỏ mình cho chúng tôi, mà không tỏ mình

cho thế gian? Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Nếu ai yêu mến ta, thì vâng giữ lời ta, Cha ta sẽ thương yêu người, chúng ta đều đến cùng người và ở trong người. Còn kẻ nào chẳng yêu mến ta, thì không vâng giữ lời ta; và lời các người nghe đó, chẳng phải bởi ta, nhưng bởi Cha, là Đấng đã sai ta đến. Ta đã nói những điều đó với các người đang khi ta còn ở cùng các người. Nhưng Đấng Yên ủi, tức là Đức Thánh Linh mà Cha sẽ nhân danh ta sai xuống, Đấng ấy sẽ dạy dỗ các người mọi sự, nhắc lại cho các người nhớ mọi điều ta đã phán cùng các người.” (Giăng 14:21-26)

Đức Chúa Jê-sus đã phán rằng, cả Kinh-thánh đều làm chứng về Ngài và như vậy, hết thảy mọi sự đã được chép trong Kinh-thánh, đặc biệt là các lời tiên tri, các Thi-Thiên cũng đều làm chứng về Ngài, là làm chứng về sự cứu chuộc của Đức Giê-hô-va dành cho loài người do Ngài tạo nên theo ảnh tượng của Ngài và Đức Giê-hô-va đã ban những sự đó cho Môi-se cùng ban cho các đấng tiên tri của Ngài, để dắt dẫn những người thuộc về Ngài được dắt ra khỏi nơi tối tăm mà tới được nơi sáng láng lạ lùng của Ngài. Nhưng các thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên và những người giữ chức thầy thông giáo, là những người dạy luật pháp của Đức Giê-hô-va cho dân Y-sơ-ra-ên đã không để ý đến công việc của Đức Giê-hô-va và chính những người đó đã khiến cho Lời của Đức Chúa Trời ra sự yếu đuối, không thể giải cứu, không thể giải phóng, không thể giải thoát người ta ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết.

Để cứu chuộc loài người ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết, Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã sai Con một Ngài, là Đức Chúa Jê-sus Christ, đến thế gian này để làm cho luật pháp mà Ngài đã ban cho loài người qua Môi-se cùng các lời tiên tri được phán ra bởi các đấng tiên tri của Đức Giê-hô-va được ứng nghiệm.

Đức Chúa Jê-sus Christ đã làm ứng nghiệm một số điều đã được chép trong Kinh-thánh cùng các lời tiên tri đã được phán ra bởi các tiên tri của Ngài và Ngài sẽ làm trọn công việc này qua những người được chọn làm môn đồ Ngài cho đến khi tận thế, như Chúa Jê-sus đã phán: “**Ta còn có nhiều chuyện nói với các người nữa; nhưng bây giờ những điều đó cao quá sức các người. Lúc nào Thần lễ thật sẽ đến, thì Ngài dẫn các người vào mọi lễ thật; vì Ngài không nói tự mình, nhưng nói mọi điều mình đã nghe, và tỏ bày cho các người những sự sẽ đến. Ấy chính Ngài sẽ làm sáng danh ta, vì Ngài sẽ lấy điều thuộc về ta mà rao bảo cho các người. Mọi sự Cha có, đều là của ta; nên ta nói rằng Ngài sẽ lấy điều thuộc về ta mà rao bảo cho các người vậy.**” (Giăng 16:12-15)

Hai con lừa mà Chúa Jê-sus đã phán bảo hai môn đồ của Ngài đến nơi mà Ngài đã sửa soạn trước đó là một trong hằng ngàn những sự đã được Giê-hô-va Đức Chúa Trời sửa soạn trước cho sự cứu chuộc loài người, là những sự mà chính Đức Giê-hô-va sẽ làm thành qua những người được Ngài chọn làm tôi tớ Ngài, mà các môn đồ của Chúa Jê-sus là những người đầu tiên được thi hành công việc này theo mạng lệnh và sự biết trước của Ngài.

Điều quan trọng nhất mà những người được Đức Chúa Jê-sus Christ chọn làm tôi tớ Ngài sẽ phải làm, hầu cho mọi sự đã được chép trong Kinh-thánh sẽ được ứng nghiệm, đó là tin cậy và làm theo mạng lệnh của Đức Chúa Jê-sus Christ và ngày nay, các tôi tớ của Đức Chúa Jê-sus Christ sẽ được chính Thánh-Linh của Đức Chúa Jê-sus Christ dắt dẫn và thi hành chức vụ cho tới khi tận thế.

Ma-thi-ơ 21:6-7: Hai môn đồ bèn đi, và làm y theo lời Đức Chúa Jê-sus đã dạy. Hai người dắt lừa cái và lừa con, trải áo mình trên lưng lừa, và nâng Ngài cưỡi lên.

Bản Kinh-Thánh King James version chép: ⁶And the disciples^{G3101} went^{G4198}, and did^{G4160} as Jesus^{G2424} commanded^{G4367} them, ⁷And brought^{G71} the ass^{G3688}, and the colt^{G4454}, and put^{G2007} on^{G1883} them their clothes^{G2440}, and they set^{G1940} him thereon^{G1883-G846}.

Có nghĩa là: *Hai môn đồ bèn đi và theo như Lời Đức Chúa Jê-sus đã dạy (đã sửa soạn cho, đã sắp đặt cho, đã chuẩn bị cho, chỉ thị, đã định, đã đặt để) họ và dắt con lừa với con lừa con, cùng trải áo mình lên trên hai con lừa đó rồi để Ngài ngồi lên.*

Không có chữ lừa cái trong câu 7 này, nhưng chép là *con lừa* (ὄνος- onos, số 3688 của tiếng Hy-lạp).

Ngay khi các môn đồ của Chúa Jê-sus trải áo mình lên hai con lừa đó và nâng Đức Chúa Jê-sus ngồi lên con lừa (*lừa đực trưởng thành*), thì phép lạ liền xảy ra:

Ma-thi-ơ 21:8-9: Bấy giờ phần nhiều trong đám dân đông trải áo mình trên đường; kẻ khác chặt nhánh cây mà rải ra giữa đường. Đoàn dân đi trước và theo sau đều kêu lên rằng: Hô-sa-na con vua Đa-vít! Đáng khen ngợi cho Đấng nhân danh Chúa mà đến! Hô-sa-na ở trên nơi rất cao!

Bản Kinh-Thánh King James version chép: ⁸And a very^{G4118} great^{G4118} multitude^{G3793} spread^{G4766} their garments^{G2440} in the way^{G3598}; others^{G243} cut^{G2875} down^{G2875} branches^{G2798} from the trees^{G1186}, and

strowed^{G4766} them in the way^{G3598}. ⁹ And the multitudes^{G3793} that went^{G4254} before^{G4254}, and that followed^{G190}, cried^{G2896}, saying^{G3004}, Hosanna^{G5614} to the son^{G5207} of David^{G1138}: Blessed^{G2127} is he that cometh^{G2064} in the name^{G3686} of the Lord^{G2962}; Hosanna^{G5614} in the highest^{G5310}.

Có nghĩa là: Có một đoàn dân rất đông trải áo choàng mình trên đường, những người khác thì cắt các nhánh trên các cây rồi rải chúng trên đường. Đoàn dân đông đi trước và những người theo sau đều hò reo lên rằng: Hô-sa-na con vua Đa-vít! Phước (ngợi khen, tán dương, chúc tụng) cho Đấng nhân Danh Đức Giê-hô-va mà đến; Hô-sa-na ở trên nơi rất cao!

Chữ Hô-sa-na được chép trong câu 9 trên, đó là chữ 𐤇𐤍𐤔𐤏𐤁 - hosanna, số 5614 ra từ gốc của tiếng Hê-bơ-rơ, là chữ 𐤅𐤔𐤏 - yasha, số 3467 có nghĩa là: Là âm thanh phát ra như một sự kêu lớn tiếng trong sự tôn kính: Sự giải phóng, sự cứu chuộc cho được tự do được ban cho không hạn chế về chiều rộng, chiều dài, chiều cao cả không gian và thời gian, Tôi cầu nguyện và nài xin Ngài từ bây giờ cho đến mãi mãi;

Để chúng ta có thể hiểu điều gì đã khiến cho đoàn dân rất đông lại có thể hiệp làm một để tung hô: Hô-sa-na và nhận biết Đấng cưỡi trên lưng con lừa đực tiến vào thành Giê-ru-sa-lem đó là con vua Đa-vít, chúng ta hãy nhìn vào Lời Đức Chúa Jê-sus đã phán về nguyên tắc này.

Giăng 12:32: Còn ta, khi ta đã được treo lên khỏi đất, ta sẽ kéo mọi người đến cùng ta.

Bản Kinh-Thánh King James version chép: ³² And I, if^{G1437} I be lifted^{G5312} up from the earth^{G1093}, will draw^{G1670} all^{G3956} men unto me.

Có nghĩa là: Còn ta, nếu Ta được tôn cao từ (khỏi, rời khỏi, do, bởi) đất (trái đất, loài người trên đất, thế gian, nhân loại), Ta sẽ kéo tất cả mọi người đến với Ta.

Lời Chúa Jê-sus phán đây không chỉ nói về việc khi người ta đóng đinh Ngài trên thập tự giá, mà Ngài đã phán về một điều kiện không giới hạn về thời gian, đó là bất kỳ ở đâu, khi nào, mà Ngài (Lời của Đức Chúa Trời) được tôn cao bởi chính con người sống trên trái đất này, thì Ngài sẽ kéo người ta đến với Ngài.

Chúng ta hãy trở lại với mạng lệnh của Đức Giê-hô-va trong ngày Ngài ban luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên tại núi Si-na-i.

Phục truyền luật lệ ký 30:19-20: Ngày nay, ta bắt trời và đất làm chứng cho các người rằng ta đã đặt trước mặt người sự sống và sự chết, sự phước lành và sự rửa sả. Vậy, hãy chọn sự sống, hầu cho người và dòng dõi người được sống, thương mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, vâng theo tiếng phán Ngài, và triu mến Ngài; vì Ngài là sự sống người và làm cho người được sống lâu, đặt người ở trên đất mà Đức Giê-hô-va đã thề ban cho các tổ phụ người, là Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp.

Bản Kinh-Thánh King James version chép: ¹⁹ I call^{H5749} heaven^{H8064} and earth^{H776} to record^{H5749} this day^{H3117} against you, that I have set^{H5414} before^{H6440} you life^{H2416} and death^{H4194}, blessing^{H1293} and cursing^{H7045}: therefore choose^{H977} life^{H2416}, that both thou and thy seed^{H2233} may live^{H2421}: ²⁰ That thou mayest love^{H157} the LORD^{H3068} thy God^{H430}, and that thou mayest obey^{H8085} his voice^{H6963}, and that thou mayest cleave^{H1692} unto him: for he is thy life^{H2416}, and the length^{H753} of thy days^{H3117}: that thou mayest dwell^{H3427} in the land^{H127} which^{H834} the LORD^{H3068} sware^{H7650} unto thy fathers^{H1}, to Abraham^{H85}, to Isaac^{H3327}, and to Jacob^{H3290}, to give^{H5414} them.

Có nghĩa là: Ta bắt (yêu cầu, kiến nghị, ra lệnh) cho thiên đàng và trái đất phải ghi nhận (sao lục như bản chính, cảnh cáo, làm chứng) cho ngày nay trước mặt (đối diện với) người rằng, ta đã đặt trước mặt người sự sống và sự chết, sự phước hạnh và sự rửa sả, vậy hãy chọn sự sống, hầu cho người cùng dòng dõi của người được sống: Như vậy, người sẽ yêu mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, vâng theo tiếng phán của Ngài, tôn trọng triết để (trung thành với, bám chặt lấy, dính chặt lấy, liên kết) với Ngài, vì Ngài là sự sống của người và những ngày dài của đời người mà người được sống trong đất mà Đức Giê-hô-va đã thề với các tổ phụ người, là Áp-ra-ham, Y-sác và Gia-cốp mà ban cho họ.

Chữ mà bản tiếng Việt dịch là triu mến, trong câu 20 đó là chữ 𐤁𐤁𐤁 - dabag, số 1692 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: tôn trọng triết để, trung thành với, bám chặt lấy, dính chặt lấy, liên kết với;

Khi Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã ban luật pháp của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên, Ngài đã mạng lệnh cho dân Y-sơ-ra-ên phải nói đến và dạy người ta vâng giữ và cẩn thận làm theo luật pháp của Ngài trải các đời.

Phục truyền luật lệ ký 11:16-32: Các người khá cẩn thận, kéo lòng mình bị dụ dỗ, xây bỏ Chúa, mà hầu việc các thần khác, và quì lạy trước mặt chúng nó chẳng; e cơn thịnh nộ của Đức Giê-hô-va sẽ phùng lên cùng các người, Ngài đóng các tầng trời lại, nên nổi chẳng có mưa nữa, đất không sanh sản:

như vậy, các người sẽ vội chết mất trong xứ tốt tươi này, là xứ mà Đức Giê-hô-va ban cho các người. Vậy, hãy cất để trong lòng và trong trí mình những lời ta nói cùng các người, đeo nó như một dấu nơi tay, như một ấn chỉ giữa hai con mắt. Hãy dạy nó lại cho con cái mình, nói đến hoặc khi người ngồi ở trong nhà hay là đi đường, hoặc khi người nằm hay là khi trời dậy. Cũng phải ghi các lời ấy trên cột nhà và trên cửa mình, hầu cho những ngày của các người và của con cái các người được nhiều thêm trong xứ mà Đức Giê-hô-va đã thề ban cho tổ phụ các người, y như những ngày của trời ở trên đất. Vì nhước bằng các người cẩn thận gìn giữ hết thảy điều răn này mà ta truyền cho các người phải làm lấy, kính mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người, đi theo các đạo Ngài, và trù mến (*tôn trọng*) Ngài, thì Đức Giê-hô-va sẽ đuổi những dân tộc này ra khỏi trước mặt các người, khiến các người thắng được dân tộc lớn và mạnh hơn mình. Phàm nơi nào bàn chân các người sẽ đạp đến, đều thuộc về các người. Giới hạn các người sẽ chạy từ đồng vắng tới Li-ban, từ sông Ó-phơ-rát đến biển tây. Chẳng ai đứng nổi được trước mặt các người; Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người sẽ rải sự kinh khủng và sợ hãi trong khắp xứ các người sẽ đạp chân lên, y như Ngài đã phán. Kia, ngày nay ta đặt trước mặt các người sự phước lành và sự rửa sả: sự phước lành, nếu các người nghe theo các điều răn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người, mà ta truyền cho ngày nay; sự rửa sả, nếu các người không nghe theo các điều răn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người, nhưng xây bỏ đường ta chỉ cho ngày nay, đặng đi theo các thần khác mà các người không hề biết. Khi Giê-hô-va Đức Chúa Trời người khiến người vào xứ đặng nhận lấy, thì phải rao sự chúc lành trên núi Ga-ri-xim, và sự chúc dữ trên núi Ê-banh. Hai núi này há chẳng phải ở bên kia sông Giô-đanh, qua khỏi đường tây, tại đất dân Ca-na-an ở trong đồng ruộng, đối ngang Ghinh-ganh, gần những cây dẻ bộp của Mô-rê sao? Vì các người sẽ đi ngang qua sông Giô-đanh, đặng vào nhận lấy xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người ban cho; các người sẽ lấy xứ làm sản nghiệp và ở tại đó. Vậy, phải cẩn thận làm theo hết thảy những luật lệ và mạng lệnh mà ngày nay ta đặt trước mặt các người.

Dân Y-sơ-ra-ên phải làm theo các mạng lệnh của Đức Giê-hô-va và họ phải truyền dạy lại cho dòng dõi mình đến muôn đời và khi họ vào nhận lấy xứ Ca-na-an (*là bóng về sự được giải cứu, giải phóng, giải thoát thân thể xác thịt của người tin Chúa ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết*), thì tuyển dân của Đức Chúa Trời phải tôn cao mạng lệnh của Giê-hô-va Đức Chúa Trời trên hai núi **Ga-ri-xim** và núi **Ê-banh**, là hai núi án ngữ con đường tới thành Giê-ru-sa-lem, có nghĩa là trên con đường mà mọi người tin Chúa phải đi trước khi được tiếp vào thiên đàng (*mà thành Giê-ru-sa-lem là bóng*) của Đức Chúa Trời, người ta phải tôn cao luật pháp mà Đức Giê-hô-va đã ban cho, như đã chép trong Phục truyền luật lệ ký 30:19 và 20, là hai *luật về sự sống và sự chết, sự phước hạnh và sự rửa sả*, mà Đức Giê-hô-va đã phán.

Ga-ri-xim trong tiếng Hê-bơ-rơ là chữ גֶּרִיזִים-Gerizim, số 1630 có nghĩa là “*cứng như đá*”, “*bị loại bỏ*”

Ê-banh trong tiếng Hê-bơ-rơ là chữ עֵיבָל-Eybal, số 5858 có nghĩa là: “*Núi trọc*”

Hai núi Ga-ri-xim và Ê-banh là bóng về hai thứ dân đã vì sự rửa sả của luật pháp giáng trên tội lỗi của người ta mà trở nên cứng cõi (**Ga-ri-xim**) và không có lòng kính sợ Đức Chúa Trời (**Ê-banh**). Dầu vậy, nếu người ta tiếp nhận luật pháp công bình của Đức Chúa Trời và vâng giữ, làm theo, thì họ sẽ được chúc phước, còn như cứ cứng lòng, không kính sợ Danh Đức Giê-hô-va, thì những người loại đó sẽ bị sự rửa sả cai trị.

Trước khi cho phép Giô-suê dắt dân Y-sơ-ra-ên vượt qua sông Giô-đanh để vào chiếm xứ Ca-na-an, Đức Giê-hô-va đã phán với Giô-suê về việc dân Y-sơ-ra-ên phải tôn cao luật pháp của Ngài.

Giô-suê 1:8-9: *Quyển sách luật pháp này chớ xa miệng người, hãy suy gẫm ngày và đêm, hầu cho cẩn thận làm theo mọi điều đã chép ở trong; vì như vậy người mới được may mắn trong con đường mình, và mới được phước. Ta há không có phán dặn người sao? Hãy vững lòng bền chí, chớ run sợ, chớ kinh khủng; vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời người vẫn ở cùng người trong mọi nơi người đi.* (Giô-suê 1:8-9)

Giê-hô-va Đức Chúa Trời muốn tuyển dân của Ngài phải tôn cao Lời của Ngài, tôn cao luật pháp mà Ngài đã ban cho, cùng mọi sự đã được chép cuốn sách Luật pháp mà Ngài đã ban cho Môi-se, không phải chỉ là nhớ mà là nói đến, suy gẫm và dạy lại cho mọi người biết và hiểu ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời.

Chữ **suy gẫm** được chép trong câu 8 này, đó là chữ חָקַק-hagah, số 1897 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự nói ra hoặc thì thầm, hoặc nhỏ nhẹ, hoặc la lớn tiếng, hoặc sự tranh luận để tìm ra ý nghĩa; sự nói chuyện về luật pháp, sự suy nghĩ đến, sự tìm kiếm ý nghĩa của luật pháp, sự phân phát ra, sự bày tỏ ra, sự*

lưu hành, sự phát hành, sự nghiên cứu, sự hình dung, tưởng nghĩ về, đoán định về luật pháp;

Thi-Thiên 46:10: Hãy yên lặng và biết rằng ta là Đức Chúa Trời; Ta sẽ được tôn cao trong các nước, cũng sẽ được tôn cao trên đất.

Bản Kinh-Thánh King James version chép: ¹⁰ **Be still^{H7503}, and know^{H3045} that I am God^{H430}: I will be exalted^{H7311} among the heathen^{H1471}, I will be exalted^{H7311} in the earth^{H776}.**

Chữ **tôn cao** chép trong câu 10 trên, đó là chữ 𐤒𐤓𐤕 - **ruwm**, số 7411 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự kéo lên, sự treo cao lên, sự làm cho thăng lên, sự đưa lên, sự làm cho nổi lên, sự làm cho sống lại, sự nâng lên, sự nhắc cao lên, sự đỡ cho lên cao, sự làm cho nở ra, sự làm cho được cao hơn;*

Chúa Jêsus đã phán về công việc của những người thuộc về Ngài sẽ làm, dù người ta có thể không hiểu ý nghĩa của công việc đó là sự tôn cao, nhưng thật sự công việc đó là sự tôn cao Lời Đức Chúa Trời:

Ma-thi-ơ 5:14-16: Các người là sự sáng của thế gian; một cái thành ở trên núi thì không khi nào bị khuất được: cũng không ai thấp đèn mà để dưới cái thùng, song người ta để trên chân đèn, thì nó soi sáng mọi người ở trong nhà. Sự sáng các người hãy soi trước mặt người ta như vậy, để họ thấy những việc lành của các người, và ngợi khen Cha các người ở trên trời.

Chìa khoá giải mã sự mâu nhiệm của các câu trên được chép trong sách Giảng.

Giảng 1:1-4: Ban đầu có Lời (của Đức Chúa Trời), Lời (của Đức Chúa Trời) ở cùng Đức Chúa Trời, và Lời (của Đức Chúa Trời) là Đức Chúa Trời. Ban đầu Ngài (Lời Đức Chúa Trời) ở cùng Đức Chúa Trời. Muôn vật bởi Ngài (Lời Đức Chúa Trời) làm nên, chẳng vật chi đã làm nên mà không bởi Ngài (Lời của Đức Chúa Trời). Trong Ngài (Lời của Đức Chúa Trời) có sự sống, sự sống là sự sáng của loài người.

Đức Chúa Trời muốn tuyển dân của Ngài phải luôn tôn cao Lời của Ngài, vì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã dùng Lời của Ngài để tạo nên muôn vật và Ngài cũng dùng Lời của Ngài để nâng đỡ muôn vật và Đức Giê-hô-va đã tạo nên loài người để tiếp tục làm công việc của Ngài, để nâng đỡ muôn vật.

Hê-bơ-rơ 1:1-4: Đời xưa, Đức Chúa Trời đã dùng các đấng tiên tri phán dạy tổ phụ chúng ta nhiều lần nhiều cách, rồi đến những ngày sau rốt này, Ngài phán dạy chúng ta bởi Con Ngài, là Con mà Ngài đã lập lên kế tự muôn vật, lại bởi Con mà Ngài đã dựng nên thế gian; Con là sự chói sáng của sự vinh hiển Đức Chúa Trời và hình bóng của bản thể Ngài, lấy lời có quyền phép Ngài nâng đỡ muôn vật; sau khi Con làm xong sự sạch tội, bèn ngồi bên hữu Đấng tôn nghiêm ở trong nơi rất cao, vậy được hưởng danh cao hơn danh thiên sứ bao nhiêu, thì trở nên cao trọng hơn thiên sứ bấy nhiêu.

Sa-tan đã tìm mọi cách phá huỷ công việc của Đức Chúa Trời qua việc chúng lừa dối loài người sa vào tội lỗi để loài người bị mất quyền sở hữu Lời của Đức Chúa Trời vì khi người ta bị mất quyền sở hữu (*quyền kế tự*) Lời Đức Chúa Trời thì ma quỷ sẽ áp đặt sự rửa sả lên muôn vật, như Lời Chúa có chép rằng:

Rô-ma 8:19-23: Thật thế, muôn vật ước ao nóng nảy mà trông đợi con cái Đức Chúa Trời được tỏ ra. Vì muôn vật đã bị bắt phục sự hư không, chẳng phải tự ý mình, bèn là bởi cố Đấng bắt phục. Muôn vật mong rằng mình cũng sẽ được giải cứu khỏi làm tội sự hư nát, để dự phần trong sự tự do vinh hiển của con cái Đức Chúa Trời. Vì chúng ta biết rằng muôn vật đều than thở và chịu khó nhọc cho đến ngày nay; không những muôn vật thôi, lại chúng ta, là kẻ có trái đầu mùa của Đức Thánh Linh, cũng than thở trong lòng, đang khi trông đợi sự làm con nuôi, tức là sự cứu chuộc thân thể chúng ta vậy.

Ma quỷ đã không thể ngờ rằng, dù loài người ra từ A-đam đã vì tội lỗi của A-đam mà bị mất quyền kế tự Lời Đức Chúa Trời, nhưng Đức Chúa Trời có quyền làm ơn cho người nào Ngài muốn và không có một thế lực nào có thể ngăn cản được ý muốn của Đức Chúa Trời công bình, vì thế cho nên Đức Chúa Trời đã sẵn lòng ban cho loài người quyền kế tự Lời của Ngài, nếu loài người hết lòng trở lại với Ngài và Đức Chúa Trời sẽ ban giá cứu chuộc cho người nào trở lại với Ngài và một khi giá cứu chuộc đã được ban cho, thì những người nhận được giá cứu chuộc đó sẽ nhận được đặc ân của Đức Chúa Trời, đó là chính Đức Chúa Jêsus Christ, Con một của Đức Chúa Trời, là Đấng đã lấy sự sống mình làm giá cứu chuộc loài người lại cho Đức Chúa Trời, sẽ bảo lãnh cho những người ấy theo sự công bình của Đức Chúa Trời và tâm linh của những người ấy sẽ nhận được sự ban cho Đức Thánh-Linh và tâm linh của họ sẽ nhận được quyền kế tự Lời Đức Chúa Trời, để nhờ quyền phép của Lời Đức Chúa Trời mà họ được làm con của Đức Chúa Trời.

Để muôn dân sẽ được cứu chuộc ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết, thì Tin-Lành của Nước Đức Chúa

Trời phải được rao giảng và Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán trước về một kỳ, người ta sẽ được nghe Lời của Đức Chúa Trời ở khắp nơi trên đất này và những người được kêu gọi vào chức vụ rao Tin-Lành cứu rỗi đó sẽ làm công việc tôn cao Lời của Đức Chúa Trời.

Ê-sai 40:1-11: Đức Chúa Trời của các người phán rằng: Hãy yên ủi, hãy yên ủi dân ta. Hãy nói cho thấu lòng Giê-ru-sa-lem, và rao rằng sự tranh chiến của nó đã trọn; tội lỗi nó đã được tha; nó đã chịu gấp hai từ tay Đức Giê-hô-va vì các tội mình. Có tiếng kêu rằng: Hãy mở đường trong đồng vắng cho Đức Giê-hô-va; hãy ban bằng đường cái trong đất hoang cho Đức Chúa Trời chúng ta! Mọi nơi sừng thấp sẽ được cao lên; mọi núi mọi gò sẽ bị hạ xuống; các nơi gập ghềnh sẽ làm cho bằng; các nơi dốc hãm sẽ làm thành đồng nội. Bấy giờ sự vinh hiển của Đức Giê-hô-va sẽ hiện ra, và mọi xác thịt đều sẽ xem thấy; vì miệng Đức Giê-hô-va đã phán vậy. Có tiếng kẻ rằng: Hãy kêu! Và có đáp rằng: Tôi sẽ kêu thế nào? Mọi xác thịt giống như cỏ, nhan sắc nó như hoa ngoài đồng. Cỏ khô, hoa rụng, vì hơi Đức Giê-hô-va thổi qua. Phải, dân này khác nào cỏ ấy: cỏ khô, hoa rụng; nhưng lời của Đức Chúa Trời chúng ta còn mãi đời đời! Ai rao tin lành cho Si-ôn, hãy lên trên núi cao! Ai rao tin lành cho Giê-ru-sa-lem, hãy ra sức cất tiếng lên! Hãy cất tiếng lên, đừng sợ! Hãy bảo các thành của Giu-đa rằng: Đức Chúa Trời của các người đây! Này, Chúa Giê-hô-va sẽ lấy quyền năng mà đến; Ngài dùng cánh tay mình và cai trị. Này, sự ban thưởng Ngài ở nơi Ngài, sự báo trả Ngài ở trước mặt Ngài. Ngài sẽ chặn bầy mình như người chặn chiên; râu các con chiên con vào cánh tay mình và ấm vào lòng; từ từ dắt các chiên cái đang cho bú.

Quyền lực của ma quỷ không thể chặn được các lời tiên tri của Đức Giê-hô-va, vì Lời của Đức Giê-hô-va một khi đã ra khỏi miệng Ngài thì chắc sẽ làm trọn công việc mà Ngài đã sai khiến, vì thế cho nên trải gần một ngàn năm kể từ khi tiên tri Ê-sai công bố Lời của Đức Giê-hô-va phán về việc Đấng Christ sẽ vào thành Giê-ru-sa-lem, thì khi kỳ đã định đến, những người đã được Đức Giê-hô-va chọn từ trước sáng thế sẽ nghe tiếng của Con một Ngài và những người đó sẽ trỗi dậy mà tiếp rước Con Đức Chúa Trời, đó là công việc của Đức Giê-hô-va. Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời muốn các tôi tớ của Ngài hãy tin các lời tiên tri và chờ đợi Đức Giê-hô-va, vì Ngài sẽ tỏ cho các tôi tớ của Ngài những việc lớn và khó, là những việc mà người ta chưa từng biết.

A-mốt 3:6-8: Kèn thổi trong thành thì dân sự há chẳng sợ sao? Sự tai vạ há có xảy ra cho một thành kia nếu mà Đức Giê-hô-va chẳng làm? Cũng vậy, Chúa Giê-hô-va chẳng có làm một việc gì mà Ngài chưa tỏ sự kín nhiệm Ngài ra trước cho tôi tớ Ngài, là các Đấng tiên tri. Khi sự tử gấm thét, thì ai mà chẳng sợ? Khi Chúa Giê-hô-va đã phán dạy, thì ai mà chẳng nói tiên tri?

Trở lại với câu chuyện của tiên tri Ê-li, khi người hoảng sợ chạy trốn trước lời hăm dọa của Giê-sa-bên, Đức Giê-hô-va đã tỏ cho Ê-li biết rằng, dù người ta không nhận biết, thì Ngài đã chuẩn bị cho mình những người luôn kính sợ Ngài và yêu mến Ngài.

1 Các vua 19:15-18: Nhưng Đức Giê-hô-va đáp với người rằng: Hãy bắt con đường đồng vắng đi đến Đa-mách. Khi đến rồi, người sẽ xúc dầu cho Ha-xa-ên làm vua Sy-ri; người cũng sẽ xúc dầu cho Giê-hu, con trai của Nim-si, làm vua Y-sơ-ra-ên; và người sẽ xúc dầu cho Ê-li-sê, con trai Sa-phát, ở A-bên-Mê-hô-la, làm tiên tri thế cho người. Ai thoát khỏi gươm của Ha-xa-ên sẽ bị Giê-hu giết; ai thoát khỏi gươm của Giê-hu sẽ bị Ê-li-sê giết. Nhưng ta đã để dành lại cho ta trong Y-sơ-ra-ên bảy ngàn người không có quỳ gối xuống trước mặt Ba-anh, và môi họ chưa hôn nó.

Cũng một lễ đó, khi Đức Thánh-Linh kêu gọi chúng ta làm bất kỳ một công việc gì trên đất này, thì chúng ta phải nhận biết rằng, đó là Ngài đã sửa soạn xong hết rồi, nhưng những sự mà Ngài đã sửa soạn đó sẽ chỉ ứng nghiệm khi Lời Đức Chúa Trời được tôn cao theo đúng ý Ngài, đúng thời gian mà Đức Chúa Trời đã định cho điều đó được xảy ra và việc chúng ta phải làm là vâng lời và làm theo tiếng phán của Ngài.

Giăng 6:38-39: Vì ta từ trên trời xuống, chẳng phải để làm theo ý ta, nhưng làm theo ý Đấng đã sai ta đến. Vả, ý muốn của Đấng đã sai ta đến là hề sự gì Ngài đã ban cho ta, thì ta chớ làm mất, nhưng ta phải làm cho sống lại nơi ngày sau rỗi.

Trong Lời phán này, Chúa Jêsus đã nói về hết thảy mọi sự mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán ra khỏi miệng Ngài và được chép trong Kinh-thánh, sẽ phải ứng nghiệm nơi ngày sau rỗi, nghĩa là chính Thánh-Linh của Đấng Christ sẽ tiếp tục làm trọn công việc này qua các tôi tớ của Ngài và qua Hội-thánh hữu hình của Ngài, hay có thể nói là Đức Thánh-Linh sẽ làm thành công việc này qua thân thể của Đấng Christ.

Nhiệm vụ Hội-thánh của Đức Chúa Jêsus Christ là phải tôn cao Lời Đức Chúa Trời và khi Lời Đức Chúa Trời được tôn cao, thì chính Đức Chúa Trời sẽ làm trọn công việc riêng của Ngài, là việc chúng ta không phải lo đến, vì là việc riêng của Đức Chúa Trời, như Đức Chúa Jêsus đã phán: **“Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Hỡi Phi-líp, ta ở cùng các người đã lâu thay, mà người chưa biết ta! Ai đã thấy ta, tức là đã thấy Cha. Sao người lại nói rằng: Xin chỉ Cha cho chúng tôi? Người há không tin rằng ta ở trong Cha và Cha ở trong ta, hay sao? Những lời ta nói với các người, chẳng phải ta tự nói; ấy là Cha ở trong ta, chính Ngài làm trọn việc riêng của Ngài. Khi ta nói rằng ta ở trong Cha và Cha ở trong ta, thì hãy tin ta; bằng chẳng, hãy tin bởi công việc ta. Quả thật, quả thật, ta nói cùng các người, kẻ nào tin ta, cũng sẽ làm việc ta làm; lại cũng làm việc lớn hơn nữa, vì ta đi về cùng Cha.”** (Giăng 14:9-12)

Khi hai môn đồ của Chúa Jêsus trải áo khoác mình lên trên lưng hai con lừa, thì ấy là một hành động biểu thị về sự từ bỏ mọi sự thuộc về xác thịt mình, để cho Lời của Đức Chúa Trời được tôn cao như ý Chúa muốn và đó là một công việc mà Đức Thánh-Linh muốn những người thuộc về Ngài phải nhận biết và làm theo.

Có rất nhiều người mang danh là người hầu việc Chúa, nhưng thật sự họ không phải là kẻ hầu việc Chúa, mà là kẻ hầu việc cho cái xác thịt của chính họ, là để tìm kiếm miếng ăn và tìm kiếm những sự tôn trọng của loài người xác thịt mà thôi. Những người đó không dám từ bỏ chính mình đi để cho ý của Chúa được nên, vì những người đó không dám tin bất kỳ một điều gì đã được chép trong Kinh-thánh mà tự họ chưa hề kinh nghiệm được trên chính cuộc đời của mình, dù mỗi miệng họ vẫn nói Đức Chúa Trời là toàn năng, nhưng hành động vô tín của họ lại ngăn trở công việc của Chúa, qua việc họ không dám tôn cao Lời Chúa đã phán, không dám công bố sự chữa lành, không dám công bố sự giải cứu, không dám tiếp nhận các ân tứ của Đức Thánh-Linh... chỉ vì những sự đó đối với họ là không thể tin nổi. Những người đó sẽ không bao giờ vào được sự yên nghỉ của Đức Chúa Trời, bởi sự vô tín của họ, như Đức Chúa Jêsus đã phán rằng: **Vì người đã thấy ta, nên người tin. Phước cho những kẻ chẳng từng thấy mà đã tin vậy!** (Giăng 20:29)

Hê-bơ-rơ 11:1-16: **Vả, đức tin là sự biết chắc vững vàng của những điều mình đang trông mong là bằng cớ của những điều mình chẳng xem thấy. Ấy là nhờ đức tin mà các đấng thuở xưa đã được lời chứng tốt. Bởi đức tin, chúng ta biết rằng thế gian đã làm nên bởi lời của Đức Chúa Trời, đến nỗi những vật bày ra đó đều chẳng phải từ vật thấy được mà đến. Bởi đức tin, A-bên đã dâng cho Đức Chúa Trời một tế lễ tốt hơn của Ca-in, và được xưng công bình, vì Đức Chúa Trời làm chứng về người rằng Ngài nhậm lễ vật ấy; lại cũng nhờ đó dẫu người chết rồi, hãy còn nói. Bởi đức tin, Hê-nóc được cất lên và không hề thấy sự chết; người ta không thấy người nữa, vì Đức Chúa Trời đã tiếp người lên. Bởi chưng trước khi được tiếp lên, người đã được chứng rằng mình ở vừa lòng Đức Chúa Trời rồi. Vả, không có đức tin, thì chẳng hề có thể nào ở cho đẹp ý Ngài; vì kẻ đến gần Đức Chúa Trời phải tin rằng có Đức Chúa Trời, và Ngài là Đấng hay thưởng cho kẻ tìm kiếm Ngài. Bởi đức tin, Nô-ê được Chúa mách bảo cho về những việc chưa thấy, và người thành tâm kính sợ, đóng một chiếc tàu để cứu nhà mình; bởi đó người định tội thế gian, và trở nên kẻ kế tự của sự công bình đến từ đức tin vậy. Bởi đức tin, Áp-ra-ham vâng lời Chúa gọi, đi đến xứ mình sẽ nhận làm cơ nghiệp; người đi mà không biết mình đi đâu. Bởi đức tin, người kiêu ngạo trong xứ đã hứa cho mình, như trên đất ngoại quốc, ở trong các trại, cũng như Y-sác và Gia-cốp, là kẻ đồng kế tự một lời hứa với người. Vì người chờ đợi một thành có nền vững chắc, mà Đức Chúa Trời đã xây cất và sáng lập. Cũng bởi đức tin mà Sa-ra dẫu có tuổi còn có sức sanh con cái được, vì người tin rằng Đấng hứa cho mình điều đó là thành tín. Cũng vì đó mà chỉ một người, lại là một người già yếu, sanh ra muôn vàn con cháu, đông như sao trên trời, như cát bãi biển, không thể đếm được. Hết thấy những người đó đều chết trong đức tin, chưa nhận lãnh những điều hứa cho mình; chỉ trông thấy và chào mừng những điều đó từ đằng xa, xưng mình là kẻ khách và bộ hành trên đất. Những kẻ nói như thế, tỏ rõ rằng mình đang đi tìm nơi quê hương. Ví thử họ đã tưởng đến nơi quê hương mà mình từ đó đi ra, thì cũng có ngày trở lại, nhưng họ ham mến một quê hương tốt hơn, tức là quê hương ở trên trời; nên Đức Chúa Trời không hổ thẹn mà xưng mình là Đức Chúa Trời của họ, vì Ngài đã sắm sẵn cho họ một thành.**

Ma-thi-ơ 21:9-10: **Bấy giờ phần nhiều trong đám dân đông trải áo mình trên đường; kẻ khác chặt nhánh cây mà rải ra giữa đường. Đoàn dân đi trước và theo sau đều kêu lên rằng: Hô-sa-na con vua Đa-vít! Đáng khen ngợi cho Đấng nhân danh Chúa mà đến! Hô-sa-na ở trên nơi rất cao!**

Thần của Đức Giê-hô-va hành động trong lòng của đoàn dân rất đông trong thành Giê-ru-sa-lem, khiến nhiều người trải áo khoác của mình trên mặt đường để rước Chúa Jêsus vào thành Giê-ru-sa-lem, nhiều người khác thì chặt những nhành lá các cây ven đường mà rải các nhành lá cây đó trên đường để rước Chúa Jêsus vào thành Giê-ru-sa-lem. Hết thấy những sự đó đều cùng một ý nghĩa của sự mầu nhiệm, đó là bởi đức tin mà người ta làm công việc đó, vì chính trong giờ đó, Thần của Đức Giê-hô-va khiến cho người ta nhớ các lời tiên tri đã phán trước mà người ta đã từng được nghe về sự Vua của họ sẽ đến với họ thế nào và những chiếc áo mà người ta cởi ra mà trải trên đường đó là biểu tượng về sự hạ mình xuống để đón rước Vua vào Thành mình (*tấm lòng của người tin Chúa*), còn các nhành lá cây là biểu tượng về đức tin của người tin Chúa vào các lời tiên tri đã được phán trước, mà Lời của Đức Chúa Trời được ví là cây của sự sống đời đời và các nhành của cây đó là bóng về các Lời đã được chép xuống và trong tất cả mọi thứ của lễ mà loài người dâng lên cho Đức Chúa Trời thì chính các Lời của Đức Chúa Trời mà người ta tôn cao đó là của lễ tốt nhất, như của lễ của A-bên, đó là **A-bên đã dâng chiên đầu lòng trong bầy mình cùng mỡ nó vậy.**

Sự khiêm nhường cùng đức tin trồng cây vào Lời của Đức Chúa Trời chính là của lễ tốt nhất để loài người chúng ta tiếp rước Vua vinh hiển của Nước Thiên đàng ngự vào lòng của chúng ta vậy.

Đức Chúa Jêsus đã phán và Lời của Ngài là tiêu chuẩn của Nước Thiên đàng: **Này, nhà các người sẽ bỏ hoang! Vì, ta bảo, các người sẽ không thấy ta nữa, cho đến lúc các người sẽ nói rằng: Phước cho Đấng nhân danh Chúa mà đến!** (Ma-thi-ơ 23:38-39)

Câu gốc nền tảng liên quan đến bài học này:

Châm ngôn 4:4-10: **Cha ta có dạy ta rằng: Lòng con khá ghi nhớ các lời ta; Hãy gìn giữ mạng lệnh ta, thì con sẽ được sống. Khá cầu lấy sự khôn ngoan, khá cầu lấy sự thông sáng, chớ quên, chớ xây bỏ các lời của miệng ta; Đừng lìa bỏ sự khôn ngoan, ắt người sẽ gìn giữ con; Hãy yêu mến người, thì người sẽ phù hộ con. Sự khôn ngoan là điều cần nhất; vậy, khá cầu lấy sự khôn ngoan; Hãy dùng hết của con đã được mà mua sự thông sáng. Hãy tôn tặng sự khôn ngoan, thì sự khôn ngoan sẽ thăng con lên, làm cho con được vinh hiển, khi con hoài niệm đến. Sự khôn ngoan sẽ đội trên đầu con một dây hoa mỹ, và ban cho con một mào triều thiên vinh quang. Hỡi con, hãy nghe và tiếp nhận các lời ta; Thì năm tháng của đời con sẽ được thêm nhiều lên.**

Thi-Thiên 2:7-12: **Ta sẽ giảng ra mạng lệnh: Đức Giê-hô-va phán cùng ta rằng: Người là Con ta; Ngày nay ta đã sanh Người. Hãy cầu ta, ta sẽ ban cho Con các ngoại bang làm cơ nghiệp, và các đầu cùng đất làm của cải. Con sẽ dùng cây gậy sắt mà đập bể chúng nó; Con sẽ làm vỡ nát chúng nó khác nào bình gốm. Vì vậy, hỡi các vua, hãy khôn ngoan; Hỡi các quan xét thế gian, hãy chịu sự dạy dỗ. Khá hầu việc Đức Giê-hô-va cách kính sợ, Và mừng rỡ cách run rẩy. Hãy hôn Con, e Người nổi giận, và các người hư mất trong đường chẳng; Vì cơn thịnh nộ Người hòng nổi lên. Phàm kẻ nào nương náu mình nơi Người có phước thay!**

Giăng 13:20: **Quả thật, quả thật, ta nói cùng các người, ai tiếp người mà ta đã sai, tức là tiếp ta; hễ ai tiếp ta, tức là tiếp Đấng đã sai ta đến.**

VĂN-CHÂU